

Bản án số: 70/2019/HS-ST
Ngày 13/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LX, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Hiệp Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thanh Vân;

Ông Phạm Thành Ngôn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thành Thái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố LX, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố LX xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Quách Việt Úc T, sinh năm 1987, tại thành phố LX, tỉnh An Giang; nơi cư trú: số 4/10 khóm HT, phường MT, thành phố LX, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: nhân viên bán hàng; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Việt T, sinh năm 1945; con bà Lê Thị Đ, sinh năm 1950; có vợ là Võ Thị B, sinh năm 1985 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018. Từ nhỏ sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 12, nghỉ học. Sau đó làm việc cho Công ty thực phẩm OV. Tiền án: không; tiền sự: không.

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15 tháng 3 đến năm 2019 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Bà Trần Nguyễn Yến N, sinh năm 1983; địa chỉ: số 2261/17, khóm AT, phường MTh, thành phố LX, tỉnh An Giang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Việt Úc T và chị Trần Nguyễn Yến N cùng làm việc tại Công ty thực phẩm OV ở khóm ĐT6, phường MP, thành phố LX. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14 tháng 01 năm 2019, T đến công ty thấy bà N để chiếc túi xách màu xanh trên bàn họp rồi đi ra ngoài. Lợi dụng sơ hở này, T đến mở túi xách lấy trộm chiếc bóp da màu đen bên trong có 13.457.000 đồng, 11 đô la Mỹ, 03 thẻ ATM của các Ngân hàng Vietcombank, Techcombank và các giấy tờ cá nhân của bà N. T sử dụng số tiền trên uống bia 3.000.000 đồng, trả tiền góp mua tủ lạnh 755.000 đồng, dán mặt kính điện thoại 15.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ 15 phút ngày 14 tháng 01 năm 2019, T đến cây ATM Ngân hàng Vietcombank ở phường MTh, thành phố LX dùng thẻ ATM của bà N rút tiền 03 lần nhưng không được. Sau đó, T về nhà ở số 4/10, khóm HT, phường MT, thành phố LX cất giấu số tiền còn lại vào tủ quần áo. Ngày hôm sau (15 tháng 01 năm 2019), trên đường đi làm T ném bỏ chiếc bóp da, 03 thẻ ATM và các giấy tờ cá nhân của bà N trước cửa nhà 14X2, khóm Đông Thịnh 9, phường MP gần Công ty thực phẩm OV.

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 15 tháng 01 năm 2019, Tổ tuần tra của Công an phường MP phát hiện thu giữ 01 chiếc bóp da màu đen trước cửa nhà số 14X2, khóm ĐT 9, phường MP, bên trong có: 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67K5-8790, 03 thẻ ATM các Ngân hàng Vietcombank, Techcombank, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Trần Nguyễn Yến N.

Ngày 16 tháng 01 năm 2019, Thái đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LX đầu thú, giao nộp 1.210.000 đồng và điện thoại chỉ cho chị Quách Thị Việt Ý (chị của T) lấy 257.000 đồng, 11 đô la Mỹ giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019, chị Quách Thị Việt M (chị của T) giao nộp 13.790.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LX để khắc phục hậu quả cho T.

Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 106/KL.HĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng Định giá trong tổ tụng hình sự thành phố LX, xác định: 01 chiếc bóp da cầm tay màu đen, nhãn hiệu Modeltrị giá 65.000 đồng.

Công văn số 341 ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh An Giang xác định tỷ giá đồng đô la Mỹ so với đồng Việt Nam ngày 14 tháng 01 năm 2019 là 23.145 đồng, 11 USD = **254.595 đồng**.

Tại Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 29 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố LX đã truy tố bị cáo Quách Việt Úc T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Sau khi lấy cấp tài sản, bị cáo đến Cơ quan Công an đầu thú, giao

nộp 1.210.000 đồng và tác động gia đình giao nộp 13.790.000 đồng để bồi thường thiệt hại. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

Bà Trần Nguyễn Yến N xác định đã nhận lại 257.000 đồng, 11 đô là Mỹ, 03 thẻ ATM và các giấy tờ cá nhân. Bà N yêu cầu Quách Việt Úc T bồi thường 13.200.000 đồng.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố LX, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố LX, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Quách Việt Úc T khai nhận: Bị cáo và bà N làm việc chung công ty. Trong lúc, bà N sơ hở trong quản lý tài sản, bị cáo mở túi xách của bà N lấy chiếc bóp da màu đen bên trong có 13.457.000 đồng, 11 đô la Mỹ, 03 thẻ ATM của các Ngân hàng Vietcombank, Techcombank và các giấy tờ cá nhân của bà N để tiêu xài.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của bị hại.

Từ các chứng cứ trên, có cơ sở xác định, khi phát hiện sơ hở trong quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bà Trần Nguyễn Yến N.

Theo Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 106/KL.HĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng Định giá trong tố tụng hình sự thành phố LX, xác định: 01 chiếc bóp da cầm tay màu đen, nhãn hiệu Modeltri giá 65.000 đồng.

Bị cáo là người có trình độ học vấn 12/12, có công việc ổn định, là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy,

hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố LX truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố LX tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, quyền sở hữu là một trong những quyền thiêng liêng gắn với mỗi cá nhân, được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Những ai xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, đáp ứng quy định của pháp luật hình sự sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

Bị cáo đang ở tuổi lao động, có công việc ổn định, đáng lẽ, phải cố gắng lao động để tạo thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân, gia đình, làm tấm gương tốt cho các con nhỏ noi theo nhưng vì háms lợi, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu của bà N mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo đầu thú, bị cáo đã tác động đến người thân để khắc phục hậu quả cho hành vi phạm tội của mình, ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, xét không cần thiết cách ly người phạm tội khỏi đời sống xã hội, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục; không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: không đề cập giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại: Trần Nguyễn Yến N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 13.200.000 đồng.

Khi đầu thú, bị cáo đã giao nộp 1.210.000 đồng và chị của bị cáo giao nộp thay bị cáo số tiền 13.790.000 đồng để bồi thường thiệt hại do bị cáo gây ra. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại, xét chấp nhận yêu cầu của bị hại nên bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 13.200.000 đồng; trả lại cho bị cáo số tiền còn lại 1.800.000 đồng.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Quách Việt Úc T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Xử phạt: Quách Việt Úc T: 1 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ;

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Quách Việt Úc T cho Ủy ban nhân dân phường MT, thành phố LX, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Quách Việt Úc T bồi thường cho bà Trần Nguyễn Yến N số tiền 13.200.000 (mười ba triệu hai trăm ngàn) đồng.

Trả lại cho bị cáo Quách Việt Úc T số tiền 1.800.000 (Một triệu tám trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Quách Việt Úc T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm .

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. LX;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an TP. LX;
- CQTHAHS Công an TP. LX;
- CQĐT Công an TP. LX;
- Chi cục THADS TP. LX;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Hiệp Phong